



Máy lọc nước ChungHo Nais

IGUASSU 500

Hướng dẫn sử dụng

CHP-3720S

- * Thiết kế và màu sắc có thể khác so với hình ảnh.
- * Đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng.
- * Hình dáng, thông số kỹ thuật v.v của sản phẩm có thể thay đổi mà không cần thông báo trước nếu cần thiết để cải thiện hiệu suất sản phẩm.
- * Điện áp định mức của sản phẩm này là AC 220V/50Hz.

• **Màu sắc:** Đen/Đỏ/Ngà

Lời mở đầu

Chúng tôi đánh giá cao sự ủng hộ của quý vị khi mua sản phẩm Máy lọc nước nóng, nước lạnh và nước thường, “IGUASSU 500” của chúng tôi.

Sản phẩm này được sản xuất theo đặc điểm kỹ thuật tiêu chuẩn và “IGUASSU 500” được sản xuất sau khi thử nghiệm độ tin cậy trên tất cả các thành phần tích hợp. Hệ thống của chúng tôi được thử nghiệm kỹ lưỡng theo các chỉ dẫn chất lượng nghiêm ngặt như nhiệt độ, độ ẩm, va chạm, bụi, rung, nhỏ giọt v.v.. Chúng tôi bảo đảm rằng việc IGUASSU 500 áp dụng các quy trình sản xuất khác nhau này sẽ mang lại sự hài lòng tối đa cho khách hàng cả về chất lượng và sự tuyệt hảo.

Trước khi lắp đặt hoặc sử dụng sản phẩm, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và lưu giữ lại để tham khảo trong tương lai.

Mục Lục

1. Tính năng sản phẩm	3~4
2. Các biện pháp phòng ngừa an toàn	4~6
3. Tên của từng bộ phận	7
4. Thận trọng khi lắp đặt	8~9
5. Phương pháp lắp đặt	10
6. Hướng dẫn sử dụng	11~14
6-1. Cài đặt hiển thị và chức năng	11
6-2. Hoạt động và lựa chọn cung cấp nước	11
6-3. Âm thanh tiếng bíp khi thao tác	12
6-4. Phương pháp cài đặt và hủy bỏ chức năng	12~13
6-5. Phương pháp cung cấp nước	14
6-6. Phương pháp thoát nước để di dời/lắp đặt	14
7. Thận trọng khi sử dụng	15
8. Bộ lọc	16
9. Thông số sản phẩm	17
10. Khắc phục sự cố	12~13



1. Tính năng sản phẩm

- 1 Hệ thống tuần hoàn nước tự nhiên 24 giờ (N.W.P.W)**

Hệ thống lọc ChungHo được thiết kế để cho phép nước chảy liên tục trong 24 giờ trong máy lọc nước bằng cách áp dụng phương pháp tuần hoàn tự nhiên. Chế độ này, được gọi là N.W.P.W, áp dụng trọng lượng tự nhiên của áp lực nước để luôn luôn cung cấp nước sạch và tươi mát. (Bảng sáng chế : Số 105585)
- 2 Bộ nút điều khiển cảm ứng “Touch Sensor”**

Không giống như các nút điều khiển thông thường, IGUASSU 500 có các nút “Touch Sensor” điều khiển cảm biến tích hợp. Nút “Touch Sensor” điều khiển cảm biến để chạm được thiết kế thuận tiện cho việc lấy nước uống.
- 3 Cảm biến phát hiện mức nước bằng hồng ngoại**

Khác với cảm biến mức nước thông thường, ánh sáng hồng ngoại được sử dụng để cải thiện độ chính xác phát hiện mức nước mà không cần phao. Ánh sáng hồng ngoại phát hiện mức nước một cách đáng tin cậy và an toàn hơn. Các tín hiệu từ bộ cảm biến được gửi đến một bộ điều khiển để tự động điều chỉnh mức nước tinh khiết.
- 4 Chức năng an toàn nước nóng (Chức năng khóa nước nóng + Chức năng lựa chọn/hủy bỏ nước nóng tự động)**

Cài đặt chức năng khóa nước nóng sử dụng nút cảm ứng “LOCK/HOT” ngăn không cung cấp nước nóng từ máy. Thêm nữa, khi chọn lấy nước nóng nhưng sau một khoảng thời gian nhất định nước nóng không được lấy thì lựa chọn sẽ tự động bị hủy bỏ, khi này kể cả ấn nút lấy nước thì nước nóng cũng sẽ không được cung cấp.
- 5 Chức Năng Tiết kiệm Năng Lượng**

Trong khi hoạt động nước nóng, một bộ cảm biến phát hiện ánh sáng phản ứng với mật độ ánh sáng và điều khiển hoạt động của bộ gia nhiệt. Nếu môi trường xung quanh trở nên tối, bộ gia nhiệt tự động ngừng hoạt động để giảm thiểu lãng phí điện năng.
- 6 Chức năng Cung cấp nước liên tục**

Chức năng này cho phép người dùng có thể lấy nước thường hoặc nước lạnh liên tục bằng cách chọn nút cảm ứng “CONST” (Không có sẵn chức năng cung cấp nước liên tục cho nước nóng.) Chức năng này thuận tiện để người dùng liên tục lấy nước mà không cần phải nhấn và giữ nút cung cấp nước.
- 7 Hiện thị sự cố bất thường và chức năng an toàn tăng cường**

Các tính năng an toàn của sản phẩm đã được tăng cường để ngăn ngừa các vấn đề khác nhau xảy ra. Hệ thống sẽ thông báo cho người dùng những sự cố bất thường xảy ra thông qua đèn LED hiển thị nhấp nháy và bằng cách tự động dừng chức năng nước thường, nước lạnh và nước nóng khi phát hiện thấy sự cố bất thường trong hệ thống.
- 8 Cung cấp nước tự động**

Hệ thống này cho phép người dùng lấy nước nóng, nước lạnh và nước thường bằng cách ấn nhẹ nút cung cấp. Máy được thiết kế mặc định trở lại chức năng lựa chọn nước nóng (là loại được sử dụng thường xuyên nhất trong các loại nước).
- 9 Âm thanh tiếng bíp**

Tính năng này cung cấp cho người dùng các hiệu ứng âm thanh (Ding, Dingdong ~ v.v.), cho biết các thao tác được thiết lập khi nhấn nút bằng cách thay đổi âm thanh.
- 10 Bình ngưng dây (Đổi lưu tự nhiên)**

Sử dụng đổi lưu tự nhiên, bình ngưng dây được định mức để giảm tiếng ồn và tăng sự thuận tiện cho người dùng.

1. Tính năng sản phẩm

11 Thử nghiệm chẩn đoán thông qua cổng USB

Sản phẩm này được trang bị một cổng USB ở mặt trước để kết nối thiết bị thử nghiệm chẩn đoán nhằm thu được chỉ số đo sự cố chính xác và trạng thái hoạt động tích cực để khắc phục các sự cố.

12 Chức năng sạc thiết bị USB

Cổng USB có thể được sử dụng để sạc các thiết bị điện tử như điện thoại di động, PDA, máy nghe nhạc MP3, máy ảnh kỹ thuật số và các thiết bị khác có kết nối USB 5V.

- Chỉ sử dụng USB tương thích. Nó có thể yêu cầu các bộ thích ứng kết nối khác.
- Vui lòng kiểm tra với nhà sản xuất điện tử của quý vị trước khi kết nối bất kỳ thiết bị điện tử nào vào cổng USB.
Điều này có thể gây hư hỏng cho thiết bị điện tử của quý vị nếu không được sử dụng đúng cách và / hoặc được kết nối với một thiết bị điện tử không tương thích.
- Không sạc quá 30 phút.

2. Các biện pháp phòng ngừa an toàn

Các thận trọng được chia thành 2 loại: ‘**Nguy hiểm**’ và ‘**Cảnh báo**’.

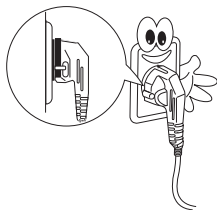


Nguy hiểm

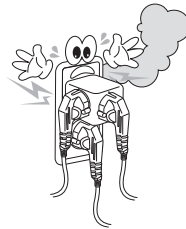
Liên quan đến khả năng thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

- Khi dây nguồn bị hỏng, thay dây nguồn để tránh nguy hiểm như điện giật, v.v

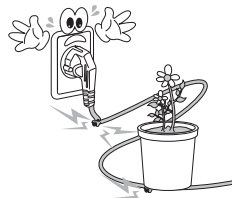
(Không sử dụng ổ cắm điện trên tường bị hỏng hoặc lỏng lẻo. Có thể xảy ra điện giật hoặc cháy)



- Cắm phích cắm vào vị trí ổn định đúng cách để tránh xoay.
(Kết nối không ổn định có thể gây cháy.)

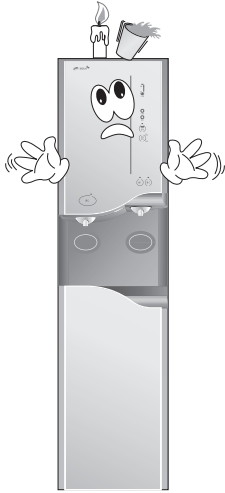


- Tránh cắm dây điện ở những nơi đã cắm nhiều ổ điện
(Điều này có thể khiến cho chỗ cắm điện quá nóng..)



- Không uốn dây điện quá mức hoặc đặt vật nặng lên trên dây điện.
(Có thể xảy ra điện giật hoặc cháy.)

2. Các biện pháp phòng ngừa an toàn



- Không để nến, diều thuốc lá đang cháy...v.v lên sản phẩm.
- Không lắp đặt sản phẩm gần thiết bị gia nhiệt.
(Có nguy cơ cháy)
- Không đặt vật có chứa nước, hóa chất, kim loại nhỏ, vv lên trên sản phẩm.
(Nếu những vật liệu này rơi vào bên trong sản phẩm, điều này có thể gây điện giật hoặc cháy.)



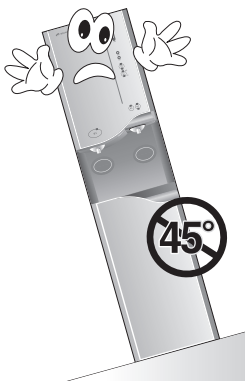
- Nếu thiết bị bị hư hỏng hoặc trục trặc, không tự tháo rời, sửa chữa hoặc chỉnh sửa máy.



- Giữ cổng USB xa những vật sắc nhọn như ghim, thanh kim loại.
(Có thể xảy ra điện giật hoặc sự cố.)

Cảnh báo

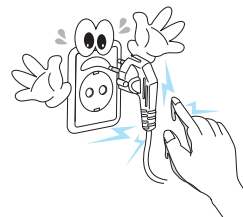
Liên quan đến khả năng thương tích, thiệt hại tài sản và hiệu suất sản phẩm giảm.



- Không vận hành sản phẩm ở độ nghiêng trên 15°.
(Điều này có thể gây ra trục trặc và sự cố.)
- Không nghiêng sản phẩm trên 45° trong quá trình vận chuyển.
(Độ nghiêng nghiêm trọng có thể làm giảm hiệu suất.)
- Không lắp đặt sản phẩm ở vị trí dốc hoặc không ổn định.
(Điều này có thể làm giảm hiệu suất, hư hỏng hệ thống hoặc gây ra sự cố tổng thể.)



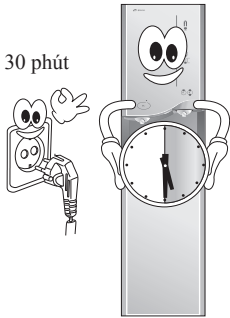
- Để tránh bỏng do nước nóng, sử dụng các bình chứa như cốc khi cung cấp nước nóng.



- Không chạm vào phích cắm điện khi tay ướt.
(Có thể xảy ra điện giật hoặc cháy)

2. Các biện pháp phòng ngừa an toàn

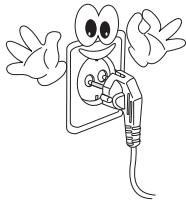
30 phút



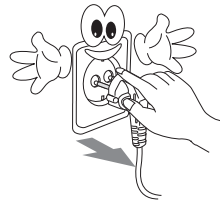
- Sau khi vận chuyển sản phẩm, không cấp điện trong vòng ít nhất 30 phút để ổn định sản phẩm.



- Không lắp đặt sản phẩm ở nơi có nhiệt độ dưới 32°F. (0°C)



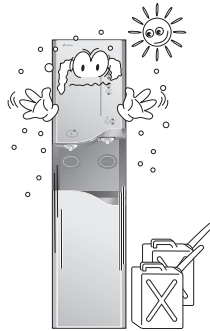
- Tham khảo điện áp định mức ở trang nhất



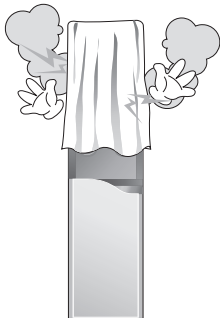
- Rút dây nguồn bằng cách giữ phích cắm điện và từ từ kéo ra
(Dây điện hư hỏng có thể gây ra điện giật)



- Nếu có bụi, nước hoặc chất khác ở chân phích cắm hãy lau sạch nó
(Có nguy cơ gây điện giật hoặc cháy)



- Không lắp đặt sản phẩm ở trong hoặc xung quanh các khu vực ẩm ướt, ở nơi gần vật liệu dễ cháy hoặc ở nơi có mưa hoặc tuyết.
(Có nguy cơ gây điện giật hoặc cháy.)



- Không đặt bất kỳ lớp phủ nào ở phía sau và hai bên sản phẩm. Việc chặn các lỗ thông khí có thể làm tăng nhiệt độ bên trong và gây hư hỏng hệ thống hoặc thậm chí là ngừng hệ thống.

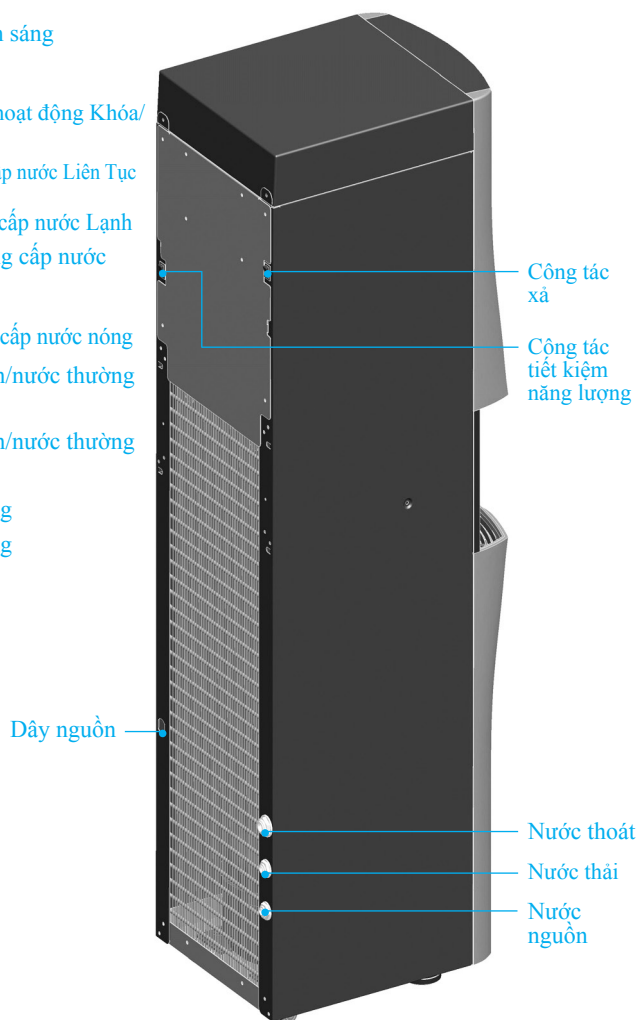
- Giữ các ống cố định đúng cách không để nước tràn ra khu vực xung quanh từ ống nước thải và ống xả.

3. Tên của từng bộ phận

3-1. Mặt trước



3-2. Mặt sau



4. Thận trọng khi lắp đặt

• Kỹ sư chuyên cung cấp dịch vụ của chúng tôi sẽ lắp đặt sản phẩm. Quý vị nên kiểm tra xem liệu sản phẩm đã được lắp đặt đúng cách hay chưa.

1 Không lắp đặt sản phẩm ở những nơi sau đây.

- Gần lửa hoặc bộ gia nhiệt
- Gần vật liệu dễ cháy
- Nơi ẩm ướt
- Nơi có mưa hoặc tuyết
- Nơi tiếp xúc với ánh sáng mặt trời trực tiếp
- Gần hóa chất (vật liệu dễ bay hơi, dung môi hữu cơ, vv)
- Nơi có nhiệt độ dưới 32°F (0°C) hoặc nơi nhiệt độ có khả năng giảm xuống dưới 32°F (0°C).
- Nơi có nhiệt độ trên 104°F(40°C) hoặc nơi nhiệt độ có khả năng tăng trên 104°F(40°C).

2 Sử dụng sản phẩm ở các điều kiện dưới đây.

- Áp lực nước: 7 ~ 100psi (0.5 ~ 7 kgf / cm²)
- Nhiệt độ nước: 39 ~ 100°F (4 ~ 38°C)
- pH: 5.8 ~ 8.5
- Độ cứng của nước: 300ppm trở xuống
- Chất kết tủa được bốc hơi: 500ppm trở xuống
- Chất lượng nước: Chất lượng nước an toàn sinh học

※ Khi sử dụng nước ngoài khoảng này, thảo luận với công ty. Nếu không, sản phẩm có thể bị loại trừ khỏi danh sách bảo hành đã nêu.

3 Khi vận chuyển sản phẩm, không nghiêng sản phẩm trên 45°C.

※ Nghiêng nghiêng trọng có thể làm giảm hiệu suất.

4 Lắp đặt sản phẩm ở nơi có bề mặt bằng phẳng, và sau khi lắp đặt, luôn điều chỉnh độ nghiêng của sản phẩm bằng một thiết bị đo mức.

※ Điều này có thể gây ra sự cố và làm giảm hiệu suất.

5 Không kết nối nước nóng (trên 100°F (38°C)) vào sản phẩm này.

※ Điều này có thể gây ra sự cố và làm giảm hiệu suất.

6 Giữ sản phẩm cách tường khoảng 8" (20cm) để việc thông khí diễn ra một cách tốt nhất cho vận hành an toàn.

7 Không đặt bộ gia nhiệt bằng điện gần phía sau của sản phẩm.

※ Điều này có thể làm giảm hiệu suất.

8 Khi kết nối ống, đảm bảo rằng ống không bị uốn cong hoặc bị vật nặng đè phía trên, v.v

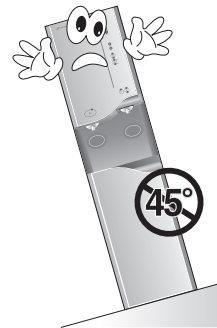
※ Nếu ống bị uốn cong hoặc bị vật nặng đè phía trên, nước sẽ không chảy tốt và có thể gây ra sự cố.

9 Điều chỉnh ống để nước thải và nước thoát không chảy tràn ra xung quanh khu vực.

※ Nước thải hoặc nước thoát có thể dễ dàng được sử dụng cho các mục đích khác, chẳng hạn như vệ sinh phòng tắm, làm sạch nhà cửa, rửa tay, giặt giũ, vv. Không sử dụng để uống hoặc nấu ăn.

10 Ổ cắm trên tường hoặc phích cắm bị hư hỏng có thể gây điện giật hoặc cháy.

11 Khi lắp đặt nhiều hơn một sản phẩm (máy lọc nước, máy làm mềm nước tắm, vv), các ống thoát cần phải độc lập với nhau.



4. Thận trọng khi lắp đặt

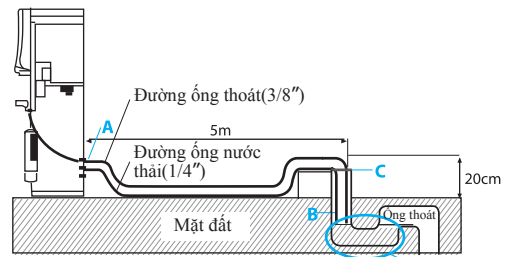


Cảnh báo

Thông báo về việc lắp đặt ống thoát

- Làm theo hướng dẫn để thoát nước đúng cách.
- ※ Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hỏng hoặc giảm hiệu suất nào từ việc lắp đặt sai cách.

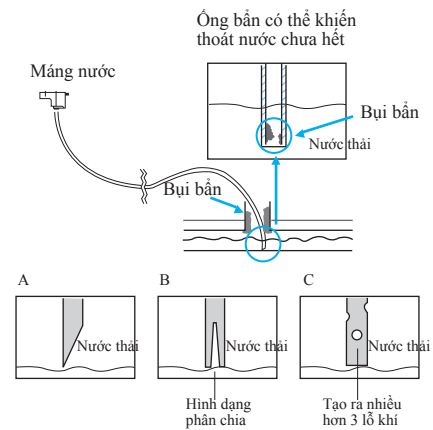
Nếu bạn đặt sâu đầu ống thoát vào phần nước còn lại trong ống U-Trap (D) hoặc trong trường hợp Lỗ (C) của ống thoát bị bít kín, nó có thể cản trở dòng chảy của nước đồng thời làm tăng áp lực thủy tĩnh và điều này làm cho nước tràn lên đến máng nước.



<Hình 1. Sơ đồ lắp đặt ống thoát>

Hướng dẫn lắp đặt

- (1) Sử dụng ống thoát có kích thước lớn hơn 3/8" (O.D.: đường kính ngoài) không cần bộ nối (ví dụ: Khuỷu ống) từ A đến B. (Xem hình 1)
- Tránh sử dụng ống thoát có kích thước 1/4" (O.D.) với ống nối chuyển tiếp (3/8" → 1/4"). Quý vị nên làm theo hướng dẫn này để tránh rò rỉ nước hoặc tràn nước từ việc thoát nước chưa hết.
- (2) Trong trường hợp sử dụng ống U-Trap, thay đổi hình dạng đầu ống thoát giống như hình bên phải. (Xem hình 2. A, B, C)
- Điều này giúp ống thoát (3/8") không bị tắc nghẽn do bụi bẩn và giúp thoát nước tốt với dòng chảy không khí thích hợp.
- (3) Không đặt đầu ống thoát vào nước. (Xem hình 2)
- (4) Điểm cao nhất của ống thoát nước được lắp đặt phải nằm cách sàn phẳng dưới 8" (20cm) (xem hình 1)
- (5) Tổng chiều dài ống thoát nước phải nhỏ hơn 197" (5m). Trong trường hợp dài hơn chiều dài ống thoát đã nêu, cần phải lắp đặt bơm thoát.
- (6) Nên sử dụng băng dính cách điện màu đen để buộc ống thoát 3/8" hơn là dây cáp (Việc buộc chặt bằng dây cáp có thể làm gián đoạn việc thoát nước.)
- (7) Sau khi lắp đặt sản phẩm, đổ nước (khoảng 1ℓ) vào máng nước để loại bỏ không khí bên trong. Và kiểm tra nước thoát ra từ máng nước. Nếu nước không thoát hết, cần phải lắp đặt lại ống thoát.



<Hình 2. Hình dạng đầu ống thoát (3/8")>

5. Phương pháp lắp đặt

- Kỹ sư dịch vụ của chúng tôi sẽ lắp đặt sản phẩm. Quý vị nên kiểm tra xem liệu sản phẩm đã được lắp đặt đúng cách hay chưa.

1 Lắp đặt theo chiều ngang.

2 Tắt van cấp nước và tách phần đầu nối của nước máy để nối ống nối (van nước nguồn). Sau đó, kết nối ống nối (van nước nguồn).

※ Nếu vỏ bọc cao su bịt kín bị mất hoặc ren của một ốc vít bị hư hỏng, có thể gây ra rò rỉ nước.

3 Kết nối ống nối (van nước nguồn) và lỗ cấp nước ở phía sau của sản phẩm bằng một ống.

4 Kết nối ống cho nước thoát và nước thải ở phía sau của sản phẩm. Sau đó, kết nối các ống vào lỗ thoát như bồn rửa, nhà vệ sinh vv.

※ Lắp đặt đường ống nước thải và nước thoát riêng biệt. Nếu việc thoát nước không hoạt động đúng do lắp đặt không đúng cách, nó có thể làm nước tràn lên máng nước.

5 Cố định các ống không để bắn nước tung tóe xung quanh khu vực.

※ Nước thải hoặc nước thoát có thể dễ dàng được sử dụng cho các mục đích khác, chẳng hạn như vệ sinh phòng tắm, làm sạch nhà cửa, rửa tay, giặt giũ, vv.

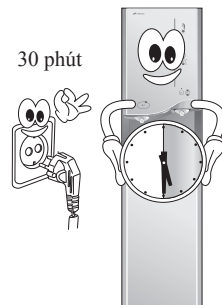
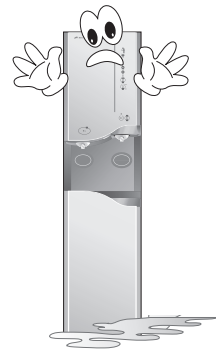
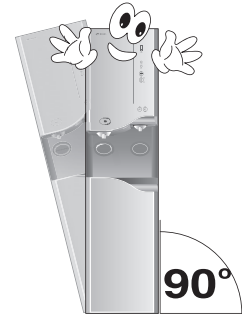
6 Bật van cấp nước nối vào nhà và định vị ống nối (van nước nguồn) “OPEN” (MỞ)

7 Kiểm tra mọi phần kết nối để ngăn chặn rò rỉ.

8 Không cắm điện trong 30 phút để ổn định hệ thống làm mát và sử dụng sản phẩm an toàn.

9 Kiểm tra xem nước có được cấp vào sản phẩm đúng cách hay chưa và có bất kỳ rò rỉ nào trên mỗi phần kết nối hay không.






10 Sau 2 giờ kể từ khi cấp điện, kiểm tra xem nước có chảy ra hay không bằng cách nhấn vào nút cung cấp nước.






6. Hướng dẫn sử dụng



6-1. Cài đặt hiển thị và chức năng

	Cổng USB	Kết nối USB có thể được sử dụng để kết nối thiết bị thử nghiệm chuẩn đoán hoặc để sạc thiết bị điện tử tương thích với USB. (Lưu ý: Không sạc quá 30 phút.)
	Cảm biến phát hiện ánh sáng	Chức năng này được tự động cài đặt để bật/tắt hệ thống nước nóng theo độ sáng xung quanh sản phẩm
	ĐẦY NƯỚC	Đèn sáng khi bình chứa nước thường đầy (Vàng xanh)
	KHÓA/NÓNG	Cài đặt/hủy bỏ hoạt động nước nóng hoặc khóa nước nóng
	Đèn LED khóa nước NÓNG	Đèn sáng khi cài đặt chức năng khóa nước nóng (Đỏ)
	Đèn LED hoạt động nước NÓNG	Đèn sáng khi cài đặt hoạt động nước nóng (Đỏ)
	Cung cấp nước liên tục	Cài đặt/hủy bỏ cung cấp nước liên tục
	Đèn LED nước liên tục	Đèn sáng lượng nước đã chọn (0.5l, 1.0l) khi cài đặt cung cấp nước liên tục

6-2. Hoạt động và lựa chọn cung cấp nước

	Cung cấp nước nóng	Được sử dụng để cung cấp nước nóng.
	Đèn LED nước nóng	Hiển thị rằng cung cấp nước nóng được cài đặt (Đỏ)
	Cung cấp nước lạnh	Được sử dụng để cung cấp nước lạnh.
	Đèn LED nước lạnh	Hiển thị rằng cung cấp nước lạnh được cài đặt (Xanh dương)
	Cung cấp nước thường	Được sử dụng để cung cấp nước thường.
	Đèn LED nước thường	Hiển thị rằng cung cấp nước thường được cài đặt (Vàng xanh)
	Nút cung cấp nước	Được sử dụng để cung cấp nước sau khi chọn nhiệt độ nước nóng muốn giữa nước thường, nước lạnh và nước nóng.

6. Hướng dẫn sử dụng

6-3. Âm thanh tiếng bíp khi thao tác

- Một âm thanh tiếng bíp sẽ phát ra sau khi thao tác ở máy IGUASSU 500.

	Thao tác	Tiếng bíp	Lưu ý/tần suất xảy ra
1	BẬT nguồn	Ding dong dang~	Một lần
2	Nút cảm ứng	Ding~	Một lần
3	Cài đặt chức năng khóa hoặc tiết kiệm năng lượng BẬT	Ding~ding~ding~	Một lần
4	Khởi động cung cấp nước	Ding~	Một lần
5	Dừng cung cấp nước	Dong~	Một lần
6	Khởi động cung cấp nước LIÊN TỤC	Ding dong~	Một lần
7	Dừng cung cấp nước LIÊN TỤC	Ding dong~Ding dong~	Một lần
8	Lỗi cảm biến mức nước/nước thoát	Ding~ding~ding~ding~	Khoảng thời gian 1s
9	Cài đặt/hủy bỏ âm thanh tiếng bíp	Ding~ding~ding~ding~ding~	Một lần

6-4. Phương pháp cài đặt và hủy bỏ chức năng

(1) Cài đặt chức năng khóa (Tự động hủy bỏ chọn nước nóng/ khóa nước nóng)

- ① Nhấn nút cảm ứng “LOCK/HOT” nhẹ nhàng trong hơn 3 giây.
- ② Đèn LED “LOCK” (Màu đỏ) được bật và chức năng khóa được cài đặt.
(Âm thanh cài đặt: Ding~Ding~Ding~)
- ③ Sau khi đã cài đặt chức năng khóa nước nóng, nó không hoạt động ngay cả khi nhấn nút cung cấp nước nóng hoặc hoạt động nước nóng.
※ “KHÓA” được thiết kế để tránh tai nạn bỏng hoặc bắn viên đá do bất cẩn.

(2) Hủy bỏ chức năng khóa (Khóa nước nóng)

- ① Nhấn nút cảm ứng “LOCK/HOT” nhẹ nhàng trong hơn 3 giây.
- ② Đèn LED “LOCK” (Màu đỏ) được tắt và chức năng khóa được hủy bỏ.
(Âm thanh hủy bỏ: Ding~Ding~Ding~)
- ③ Sau khi chức năng khóa nước nóng được hủy bỏ, nút cung cấp nước nóng hoặc hoạt động nước nóng có sẵn để sử dụng.

(3) Cài đặt hoạt động nước nóng

Nếu nhấn nút cảm ứng “LOCK/HOT” nhẹ, đèn LED “HOT” (Hoạt động nước nóng) được bật và hệ thống nước nóng được hoạt động.

(4) Hủy bỏ hoạt động nước nóng

Nếu nhấn nút cảm ứng “LOCK/HOT” nhẹ, đèn LED “HOT” (Hoạt động nước nóng) được tắt và hệ thống nước nóng được dừng lại.

- ※ Chức năng hoạt động/hủy bỏ nước nóng hoạt động khi chức năng LOCK được kích hoạt.

○ CDS
○ WATER FULL



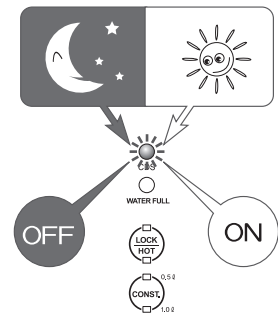
6. Hướng dẫn sử dụng

(5) Cài đặt chức năng Tiết kiệm năng lượng

Nếu bật công tắc chức năng tiết kiệm năng lượng ở phía sau của sản phẩm, chức năng tiết kiệm năng lượng được cài đặt với tiếng Ding ~ Ding ~ Ding.

※ Chức năng tiết kiệm năng lượng được cài đặt để tự động bật / tắt hệ thống nước nóng thông qua hoạt động của CDS (Cảm biến phát hiện ánh sáng) theo độ sáng xung quanh sản phẩm trong khi chức năng nước nóng được cài đặt.

Nếu xung quanh sản phẩm tối dần sau khi tắt đèn hoặc đóng cửa văn phòng, nhà hàng, nhà, chức năng này sẽ tự động tiết kiệm điện bằng cách tắt hệ thống nước nóng.



(6) Hủy bỏ chức năng Tiết kiệm năng lượng

Nếu tắt công tắc chức năng tiết kiệm năng lượng ở phía sau của sản phẩm, chức năng tiết kiệm năng lượng được hủy bỏ với tiếng Ding ~ Ding ~ Ding.

※ Lưu ý khi sử dụng chức năng tiết kiệm năng lượng

Nếu lựa chọn chức năng tiết kiệm năng lượng, hệ thống nước nóng sẽ tự động bật / tắt theo độ sáng của môi trường xung quanh thiết bị, do đó nước nóng không thể được sử dụng ngay sau khi môi trường xung quanh thiết bị lại sáng. Vì thế, để sử dụng nước nóng mọi lúc, không sử dụng chức năng tiết kiệm năng lượng.

(7) Cài đặt chức năng cung cấp nước liên tục

① Chức năng này được sử dụng để cung cấp nước lạnh và nước thường liên tục. Chạm vào nút cảm ứng “CONST” trong 2 giây, sau đó đèn LED (Đỏ) được bật và chọn lượng nước mong muốn (0.5 l hoặc 1.0 l).

② Chạm vào nút cảm ứng “COLD” hoặc “AMBI” và nhấn nút cung cấp nước. Sau đó chức năng cung cấp nước liên tục được cài đặt với tiếng “Ding-Dong”.

(Khi cung cấp nước liên tục, đèn LED của nước đã chọn sẽ nhấp nháy)

※ Chế độ này tự động được hủy bỏ sau 10 giây nếu bạn không lấy nước.

※ Không có sẵn nước nóng và có thể có sự khác nhau giữa lượng nước cung cấp thực tế và lượng nước đã chọn.



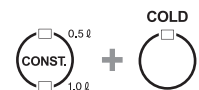
(8) Hủy bỏ chức năng cung cấp nước liên tục

Trong khi cung cấp nước thường hoặc nước lạnh liên tục, chức năng này sẽ được hủy bỏ bằng cách nhấn nút “COLD” (chọn nước lạnh) hoặc “AMBI” (chọn nước thường) với tiếng bip “Ding-Dong” “Ding-Dong”. (Khi chức năng cung cấp nước liên tục được hủy bỏ, đèn LED sẽ tắt).

(9) Tắt chức năng Tiếng bip

① Nhấn đồng thời nút cảm ứng “CONST” và “COLD” (Chọn nước lạnh) trong 3 giây. Âm thanh tiếng bip được hủy bỏ.

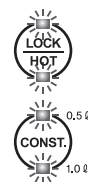
② Khi được hủy bỏ, Đèn LED “LOCK/HOT” và “CONST” nhấp nháy 5 lần trong các khoảng thời gian một giây với tiếng “Ding~Ding~Ding~Ding~Ding”.



(10) Bật chức năng Tiếng bip

① Nhấn đồng thời nút cảm ứng “CONST” và “COLD” (Chọn nước lạnh) trong 3 giây. Âm thanh tiếng bip được cài đặt.

② Khi được cài đặt lại, Đèn LED “LOCK/HOT” và “CONST” nhấp nháy 5 lần trong các khoảng thời gian một giây với tiếng “Ding~Ding~Ding~Ding~Ding”.



6. Hướng dẫn sử dụng

6-5. Phương pháp cung cấp nước

(1) Chế độ cung cấp nước nóng

Nếu chọn nút cảm ứng “HOT” (lựa chọn nước nóng) và nhấn nút cung cấp nước, nước nóng sẽ được phục vụ.

※ Khi lấy nước nóng, hãy cẩn thận để không bị bỏng và sử dụng cốc trong quá trình cung cấp nước nóng.

※ Nếu đèn LED hoạt động nước nóng được tắt, nước nóng sẽ không được phục vụ, bởi vì bình gia nhiệt không hoạt động.

(2) Chế độ cung cấp nước lạnh

Nếu chọn nút cảm ứng “COLD” (lựa chọn nước lạnh) và nhấn nút cung cấp nước, nước lạnh sẽ được phục vụ.

※ Ở giai đoạn đầu khi bật nguồn, nước lạnh chỉ có sẵn khi đèn LED “WATER FULL” sáng.

(3) Chế độ cung cấp nước thường

Nếu chọn nút cảm ứng “AMBI” (lựa chọn nước thường) và nhấn nút cung cấp nước, nước thường sẽ được phục vụ.

※ Nếu nước nóng hoặc nước thường được chọn nhưng không được sử dụng trong một khoảng thời gian nhất định (Nước thường: 10 giây, nước nóng: 5 giây), hệ thống sẽ tự động chuyển sang chế độ cung cấp nước lạnh. (Chức năng mặc định)

※ Không có phương pháp cài đặt và hủy bỏ riêng biệt cho việc sử dụng nước thường và nước lạnh. Chúng hoạt động tự động theo lập trình khi cấp nguồn.



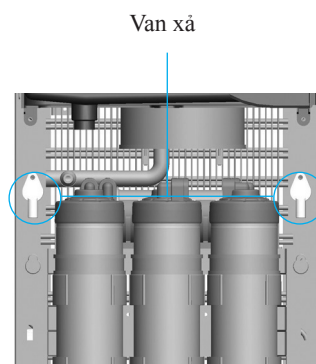
6-6. Phương pháp thoát nước để di dời/lắp đặt

① Tháo đai ốc (2 chiếc) bên dưới tấm mặt trước phía dưới trước khi nắm hai bên của tấm mặt trước phía dưới và kéo nó về trước khi nhấn.

② Sau khi tháo panen phía dưới, mở van xả (bên trái: Nước thường & nước nóng, bên phải: Nước lạnh) để thoát nước còn lại trong bình chứa nước.

③ Tắt van xả và lắp panen phía dưới theo chiều ngược lại sau khi tháo ống thoát.

※ Trong trường hợp vận chuyển sản phẩm ở vị trí nghiêng mà không thoát hết nước, lượng nước còn lại trong bình chứa sẽ chảy ra và điều này có thể gây hư hỏng sản phẩm.



7. Thận trọng khi sử dụng

- 1 Tham khảo điện áp trên trang nhất. Kết nối với nguồn điện thích hợp.
- 2 Cần thận để tránh bị bỏng do dòng chảy nước nóng đột ngột (trên 176°F (80°C)). Sử dụng bình chứa như cốc.
- 3 Tránh cắm dây điện vào những nơi đã cắm nhiều ổ cắm.
- 4 Không di chuyển sản phẩm trong khi đang hoạt động. (Điều này có thể gây ra sự cố.)
- 5 Không chạm vào bình ngưng dây ở phía sau của sản phẩm. Bình ngưng nóng trong khi sản phẩm đang hoạt động.
- 6 Tránh sử dụng các hóa chất xung quanh sản phẩm (chất dễ bay hơi, dung môi hữu cơ, vv) và không đặt các hóa chất gần sản phẩm.
- 7 Không đặt chất lạ vào máng nước
(Điều này có thể làm giảm hiệu suất và gây ra sự cố đối với sản phẩm nếu máng nước bị tắc nghẽn)
- 8 Bình chứa nước có thể bị nhiễm khuẩn từ bên ngoài. Nên làm sạch bình chứa nước mỗi tháng một lần.
Quy trình làm sạch như dưới đây.
(Mở van xả → Thoát nước hoàn toàn → Mở nắp bình chứa → Chải bằng vải mềm)
- 9 Sau khi làm sạch, lắp các bộ phận theo chiều ngược lại.
- 10 Rút nguồn điện trước khi làm sạch bên trong và không sử dụng nước trực tiếp cho sản phẩm.
(Có thể xảy ra điện giật và cháy)
- 11 Nước thải có thể được sử dụng cho các mục đích khác (Ví dụ, làm sạch nhà cửa, giặt quần áo, v.v.)
(Không sử dụng nước thải để uống hoặc nấu ăn)
- 12 Nếu sản phẩm không đáp ứng các nút cảm ứng, hãy kiểm tra xem chức năng khóa đã được đặt chưa và nếu sự cố vẫn xảy ra, mở rộng vùng tiếp xúc mà nút cảm ứng được nhấn.
- 13 Thời gian cần thiết để nước đạt đến một nhiệt độ thiết lập có thể khác nhau tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường xung quanh.
- 14 Trong trường hợp sản phẩm không được sử dụng trong một khoảng thời gian dài (ví dụ như ngày nghỉ, kỳ nghỉ, ngoài thị trấn, vv), tắt ống nổi (Van nước nguồn) và rút phích cắm.
- 15 Trong trường hợp có âm thanh bất thường, mùi và khói, rút phích cắm ngay lập tức, tắt van ống nổi nước máy (van nước nguồn) và gọi dịch vụ bảo trì.
(Có thể xảy ra điện giật và cháy)

8. Bộ lọc

8-1. Chức năng bộ lọc



Bộ lọc trầm tích

Bộ lọc này loại bỏ các hạt và chất gây ô nhiễm có kích thước từ trên 5 μm ra khỏi nước. Bộ lọc này giúp kéo dài tuổi thọ của bộ lọc màng.



Bộ lọc than hoạt tính trước

Bộ lọc được làm từ than ép ở nhiệt độ cao. Bộ lọc hấp thụ và loại bỏ các chất gây ô nhiễm hòa tan (như Clo, THM và chất gây ô nhiễm hóa học hữu cơ), vì vậy bảo vệ bộ lọc màng và giúp bộ lọc màng hoạt động đúng cách.



Bộ lọc màng

Bộ lọc này loại bỏ các chất gây ô nhiễm hòa tan (trọng lượng phân tử trên 200, chẳng hạn như kim loại nặng, vi khuẩn và các chất gây ô nhiễm hóa học hữu cơ) thông qua màng lọc RO sử dụng màng bán thấm (kích thước lỗ rỗng 0.0001 μm , 1 / 1.000.000 lóng) và các chất gây ô nhiễm hòa tan được xả ra thông qua đường ống xả.



Bộ lọc than hoạt tính sau

Bộ lọc loại bỏ khí hoà tan và mùi hôi để cải thiện hương vị nước.

8-2. Tuổi thọ bộ lọc

Bộ lọc	Tuổi thọ
Bộ lọc trầm tích	Khoảng 6 tháng
Bộ lọc than hoạt tính trước	12 tháng
Bộ lọc màng	24 tháng
Bộ lọc than hoạt tính sau	6 tháng

※ Tuổi thọ bộ lọc thay đổi tùy thuộc vào môi trường như vị trí, điều kiện nước (chất lượng, nhiệt độ), lượng nước sử dụng và mùa (mùa hè, mùa đông).

※ Quý vị có thể lấy nước sạch bằng cách thay các bộ lọc theo tuổi thọ bộ lọc được khuyến nghị.

9. Thông số sản phẩm

Tên sản phẩm	IGUASSU 500		Tầng khí hậu	Tầng N ($90^{\circ}\text{C} \pm 1^{\circ}\text{C}$) ($32^{\circ}\text{C} \pm 1^{\circ}\text{C}$)
Tên model	CHP-3720S			
Điện áp định mức	Tham khảo trang nhất		Máy nén	Kín hơi 1/12 HP
Điện năng tiêu thụ	Nước nóng	500 W	Loại bức xạ nhiệt	Loại bình ngưng dây
	Nước lạnh	100 W	Điều chỉnh nhiệt độ nước lạnh	Điện trở nhiệt
Trọng lượng sản phẩm	30.4 kg		Điều chỉnh nhiệt độ nước nóng	Lưỡng kim (Quay lại tự động)
Dung tích bình chứa	Nước nóng	0.4 G(1.5 ℓ)	Hệ thống phòng chống quá nóng	Lưỡng kim (Quay lại bằng tay)
	Nước lạnh	0.8 G(3.0 ℓ)		
	Nước thường	1.8 G(7.0 ℓ)	Hệ thống an toàn	Hệ thống phòng chống quá nhiệt, hệ thống phát hiện mức nước
Kích thước	295Wx384Dx1170H(mm)		Dây nguồn	2.5m
Môi chất lạnh	R-134a(35 g±1 g)		Lớp IP	IPX1

※ “Tầng N” cho biết khí hậu ôn đới.

※ Thông số sản phẩm có thể thay đổi để cải thiện hiệu suất.

※ Lớp IP là viết tắt của “international protection” (“bảo vệ quốc tế”) đối với nước.

10. Khắc phục sự cố

- ※ Để làm đầy bình chứa nước nóng, nước lạnh và nước thường, lần lượt cần khoảng 15 phút, 40 phút và 90 phút. (Nhiệt độ nước: 77°F (25°C))
- ※ Nước thường mất khoảng 20 phút để thành nước nóng và khoảng 60 phút để thành nước lạnh.

Triệu chứng	Điểm kiểm tra	Không	Có
Khi màn hình hiển thị không được bật và không hoạt động.	Phích cắm đã được cắm đúng cách hay chưa?	Cắm phích cắm nguồn vào ổ cắm điện trên tường đúng cách.	Yêu cầu bảo trì khi vẫn gặp sự cố mặc dù đã cắm phích cắm nguồn đúng cách.
Khi báo động cảnh báo phát ra tiếng bip hoặc Khi nhiều hơn một đèn LED đang nhấp nháy	Công tắc xả (ở phía sau) đã bật hay chưa?	Yêu cầu bảo trì	Tắt công tắc xả.
Khi nước nóng không được phục vụ mặc dù nút cảm ứng “HOT” đã được chọn.	Chức năng “LOCK/HOT” (Khóa nước nóng) đã được cài đặt hay chưa?	Yêu cầu bảo trì	Hủy bỏ Chức năng “LOCK/HOT” bằng cách nhấn nút trong 3 giây
Khi nước lọc (thường) không được phục vụ.	Nước máy có được cấp hay không?	Chờ cho đến khi nước máy hoạt động khi rút phích cắm điện.	Nếu nước lọc (nước thường) không được phục vụ sau khi đủ thời gian để đổ đầy bình, yêu cầu bảo trì
Khi nước lạnh không đủ lạnh (Khi lấy nước lạnh)	Nước lạnh đã được lấy nhiều hơn 1.5l trong một lần?	Kiểm tra dưới đây	Mất 1 giờ để sản xuất lại nước lạnh. Chờ cho đến khi nước lạnh được sản xuất
	Sản phẩm đã được vận hành trên 2 giờ?	Nước lạnh đang được sản xuất	Yêu cầu bảo trì
Khi nước nóng không đủ nóng (Khi lấy nước nóng).	Đèn LED “HOT” (Lựa chọn nước nóng) được tắt	Kiểm tra dưới đây	Bật hoạt động nước nóng bằng cách chạm nút “LOCK/HOT”
	“Công tắc tiết kiệm năng lượng” bật khi tối?	Kiểm tra dưới đây	Tắt “Công tắc tiết kiệm năng lượng”
	Nước nóng đã được lấy nhiều hơn 1l trong một lần?	Kiểm tra dưới đây	Mất 20 phút để sản xuất lại nước nóng. Chờ cho đến khi nước nóng được sản xuất
	Sản phẩm đã được vận hành dưới 2 giờ?	Yêu cầu bảo trì	Mất khoảng 2 giờ để sản xuất nước nóng sau khi bật sản phẩm

10. Khắc phục sự cố

Triệu chứng	Điểm kiểm tra	Không	Có
Khi nước từ máng nước không được thoát hết.	Mở nắp máng nước và sau đó kiểm tra xem có bất kỳ tạp chất nào trong lỗ xả hay không.	Yêu cầu bảo trì	Lấy tạp chất ra khỏi lỗ thoát nước.
	Đường ống xả ở phía sau của sản phẩm, bị uốn cong hoặc bị chặn bởi các vật nặng?		Lắp đặt đường ống xả thích hợp.
	Nếu đường ống xả dài hơn 0.65ft (20 cm) hoặc được đặt cách 16.4ft (5m) so với bề mặt lắp đặt?		Lắp bơm xả riêng rẽ bằng cách yêu cầu dịch vụ bảo trì.

※ Nếu vẫn gặp sự cố mặc dù đã kiểm tra tất cả các hiện tượng, vui lòng gọi dịch vụ bảo trì.



Máy lọc nước ChungHo Nais

IGUASSU 500

 **ChungHo**

CHUNGHO VINA, Tầng 9, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
(9th Fl, 180-192 Nguyen Cong Tru Street, Nguyen Thai Binh Ward, District 1, HCMC, Viet Nam)

TEL:+84-28-6288-2567 / FAX:+84-28-6288-4692 / E-MAIL:chvina@chungho.co.kr / <http://www.chungho.com.vn>

Rev.No.00